

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **53/2022/HS-PT**

Ngày: 15/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Biểu.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Phụng và ông Nguyễn Tuấn Hưng.

- Thư ký phiên toà: Bà Đào Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà: Ông Trần Văn Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ L số 66/2022/TLPT-HS ngày 05/8/2022, đối với bị cáo Bùi Thị Th do có kháng cáo của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 24/2022/HS-ST ngày 01/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên.

*** Bị cáo không kháng cáo: Bùi Thị Th**, sinh năm 1973, tại Hưng Yên; nơi cư trú: thôn T, xã Đ, huyện C, tỉnh Hưng Yên; nghề Nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Ph (đã chết) và con bà Nguyễn Thị Q; có chồng là Ngô Duy Đ và có 04 con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 2003; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, (Có mặt).

+ Bị hại có kháng cáo: Anh Bùi Bằng Đ, sinh năm 1974, trú tại: thôn T, xã Đ, huyện C, tỉnh Hưng Yên, (Có mặt).

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có kháng cáo:

- Chị Trần Thị Ng, sinh năm 1980, trú tại: thôn T, xã Đ, huyện C, tỉnh Hưng Yên, (Có mặt).

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:

- Anh Bùi Văn Th, sinh năm 1975, trú tại: thôn T, xã Đ, huyện C, tỉnh Hưng Yên, (Có mặt).

- Chị Đào Thị Nh, sinh năm 1978, trú tại: thôn T, xã Đ, huyện C, tỉnh Hưng Yên, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 16/8/2021, anh Bùi Bằng Đ cùng vợ là chị Trần Thị Ng và hai chị gái của anh Đ là Bùi Thị L, Bùi Thị Ch, đều trú tại thôn T, xã Tam Đ, huyện C, tỉnh Hưng Yên tiến hành đào rãnh để đặt ống thoát nước trên đường giao thông, lối đi chung của xóm 4 thôn T, xã Đ, huyện C, tỉnh Hưng Yên. Việc anh Đ đào rãnh để đặt ống thoát nước đã được Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C, tỉnh Hưng Yên cho phép. Vị trí đặt ống giáp với phần đất nhà anh Bùi Văn Th ở cùng thôn. Do không đồng ý về việc đặt ống và có mâu thuẫn từ trước giữa hai gia đình anh Th và anh Đ nên anh Th cùng vợ là Đào Thị N, con trai là Bùi Văn H, chị gái là Bùi Thị Th, anh trai là anh Bùi Văn T và mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị Q, đều trú tại thôn T, xã Tam Đ, huyện C, tỉnh Hưng Yên đã ra ngăn cản, không cho gia đình anh Đ đào rãnh đặt ống. Hai bên đã xảy ra xô xát, có lời qua tiếng lại, chửi bới lẫn nhau. Do bức tức nên Bùi Thị Th và Đào Thị Nh dùng tay tát, đâm vào vùng đuôi mắt trái và vùng đầu chị Trần Thị Ng, được mọi người can ngăn nên Th và N dừng lại.

Sau đó, tổ công tác Ủy ban nhân dân xã Đ đã đến làm việc và giải thích cho gia đình anh Th về việc gia đình anh Đ đào rãnh đặt ống thoát nước đã được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân xã Đ. Anh Th yêu cầu gia đình anh Đ phải nhắc các đoạn ống cống nước đã đặt trước đó lên để kiểm tra rồi mới cho làm tiếp, gia đình anh Đ đồng ý. Ngay sau khi gia đình anh Đ nhắc các đoạn ống cống nước lên thì gia đình anh Th dùng cuốc, xẻng, tay để lấp gạch, đất xuống rãnh mà gia đình anh Đ đã đào. Thấy vậy, gia đình anh Đ ngăn cản đồng thời đào gạch, đất từ rãnh lên. Khi anh Bùi Bằng Đ đứng ở dưới rãnh để bốc gạch, đất lên thì Th đã có hành vi cầm một viên gạch (loại gạch đỏ kích thước 10x20x10cm có sẵn ở dưới đất) đập vào sườn phía bên trái của anh Đ nhưng không gây thương tích. Thấy vậy chị Bùi Thị L đang đứng ngay phía trước anh Đ đã lao vào đẩy Th ra rồi nhặt một viên gạch có sẵn dưới đất ném về phía Th đang đứng nhưng không trúng ai. Thấy vậy, Th tiếp tục nhặt 1/2 viên gạch (loại gạch đỏ kích thước 10x10x10cm) cầm bằng tay phải ném về phía chị L, anh Đ. Viên gạch này bay trúng vào vành mũ cối anh Đ đang đội và trúng vào sống mũi anh Đ khiến sống mũi anh Đ bị rách da chảy máu. Ngoài ra, khi chị Đào Thị Nh đang dùng cuốc để cuốc đất từ trên đường xuống rãnh, thì chị Trần Thị Ng bất ngờ đi vào vị trí chị N cuốc đất mục đích để đào gạch, đất từ rãnh lên. Sau đó chị Ng phát hiện cổ chân trái của mình bị rách da, chảy máu. Ngay sau khi xảy ra sự việc, anh Đ và chị Ng được người nhà đưa đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện C từ ngày 16/8/2021 đến ngày 19/8/2021 thì chị Ng ra viện, ngày 27/8/2021 thì anh Đ ra viện. Ngày 30/8/2021, anh Đ tiếp tục đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên đến ngày 09/9/2021 thì ra viện.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Th khai: Trong quá trình xô xát với anh Đ, Th nhìn thấy chị L ném 01 viên gạch về phía mình. Do bức tức về hành vi của chị L, Th nhặt 01 viên gạch dưới đất lên cầm bằng tay phải ném về phía chị L nhưng không trúng chị L mà lại trúng vào mũ cối và sống mũi anh Đ khiến anh Đ bị rách da, chảy máu. Bị cáo Th nhận thức được việc ném gạch về phía chị L có thể gây thương tích cho chị L và những người xung quanh nhưng do bức tức nên vẫn ném viên gạch và đã gây ra thương tích cho anh Đ.

Bệnh án ngày 27/8/2021 của Trung tâm y tế huyện C xác định tình trạng anh Đ khi nhập viện: Vết thương rách da vùng sống mũi.

Bệnh án ngày 19/8/2021 của Trung tâm y tế huyện C xác định tình trạng chị Ng khi nhập viện: Có đám sưng nề tím vùng mặt, trầy xước da vùng cổ tay, gót chân.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 149/2021/TgT ngày 11/10/2021 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa tỉnh Hưng Yên đối với anh Bùi Bằng Đ kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 03%. Cơ chế hình thành thương tích là do tác động bởi dạng vật cứng có cạnh gây nên.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 150/2021/TgT ngày 11/10/2021 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa tỉnh Hưng Yên đối với chị Trần Thị Ng kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 01%. Cơ chế hình thành thương tích là do tác động bởi dạng vật tày cứng và chà sát với vật cứng có gờ cạnh gây nên.

Cơ quan điều tra tiến hành thu giữ và quản lý 04 (Bốn) đoạn ghi hình (01 đoạn có thời lượng 05 phút 23 giây; 03 đoạn có cùng thời lượng là 05 phút) liên quan đến diễn biến vụ việc nêu trên trong USB nhãn hiệu KINGSTON, màu bạc, hiện được niêm phong trong phong bì thư dán kín ký hiệu U2.

Tại bản kết luận giám định số 27/KL-KTS(PC09) ngày 28/02/2022 Của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong file video gửi giám định.

Viên gạch bị cáo Th dùng đập vào mạng sườn anh Đ và ½ viên gạch bị cáo Th dùng ném trúng anh Đ đã bị lẫn với gạch cùng loại tại hiện trường, chiếc mũ cối của anh Đ đã bị mất sau khi xảy ra sự việc. Cơ quan điều tra không thu giữ được những vật chứng nêu trên.

Hành vi dùng tay tát, đánh chị Trần Thị Ng của Bùi Thị Th và Đào Thị Nh nêu trên. Ngày 03/3/2022, Công an huyện C đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đào Thị Nh và Bùi Thị Th.

Đối với thương tích tại cổ chân trái chị Trần Thị Ng, kết quả giám định là 1%, quá trình điều tra chị Trần Thị Ng khai rằng: chị không nhìn thấy chị Nh cước vào chân chị mà chỉ thấy cổ chân nhói đau nên chị mới nghĩ rằng là do chị Nh cước vào chân chị. Bản thân chị Đào Thị Nh cũng khai mục đích chị dùng cước để lấp gạch đất xuống rãnh, khi chị Ng bất ngờ đi vào khu vực chị Nh đang lấp gạch đất nên chị không biết có cước vào chân của chị Ng hay không. Không có ai khác tận mắt nhìn thấy việc chị Nh dùng cước, cước vào cổ chân trái chị Ng gây ra thương tích. Mặt khác, tại hiện trường nơi xảy ra sự việc có rất nhiều viên gạch là những vật tày cứng cũng có khả năng gây ra thương tích khi bị cọ sát. Do vậy, chưa có căn cứ để xác định thương tích tại cổ chân trái chị Trần Thị Ng là do chị Đào Thị Nh dùng cước, cước vào chân chị Ng gây ra nên không xem xét xử L đối với chị Đào Thị Nh.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Bùi Bằng Đ yêu cầu bị cáo Th bồi thường các khoản gồm: Tiền viện phí: 9.181.650 đồng; tiền đi lại khám, chữa bệnh:

2.000.000 đồng; tiền ăn bồi dưỡng: 3.500.000 đồng; công người chăm sóc: 4.600.000 đồng; tiền mất thu nhập 60 ngày = 21.000.000 đồng; tiền bồi thường danh dự, nhân phẩm: 70.000.000 đồng. Tổng là 110.281.650 đồng.

Chị Trần Thị Ng yêu cầu bị cáo Th và chị Nh bồi thường: tiền thiệt hại về sức khỏe, danh dự, tinh thần tổng số là 57.984.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Bùi Thị Th thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2022/HSST ngày 01/7/2022, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hưng Yên đã quyết định: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65, Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 357, 468, 584, 585 và 590 Bộ luật dân sự. Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Th phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo Bùi Thị Th 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Bùi Thị Th phải bồi thường cho anh Bùi Bằng Đ số tiền 33.401.000 đồng. Bị cáo đã nộp bồi thường 15.000.000 đồng. Bị cáo Th còn phải bồi thường số tiền 18.401.000 đồng.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

- Ngày 12/7/2022, bị hại Bùi Bằng Đ kháng cáo hủy bản án sơ thẩm do bỏ lọt tội phạm là đồng phạm chị Đào Thị Nh, chủ mưu là Bùi Văn Th; bỏ lọt tội phạm Làm nhục đối với Bùi Văn Th và tăng hình phạt đối với bị cáo Bùi Thị Th.

- Ngày 12/7/2022, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị Ng có đơn kháng cáo với nội dung: Bỏ lọt tội phạm đối với chị Đào Thị Nh, anh Bùi Văn Th. Hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Bùi Thị Th thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

Bị hại Bùi Bằng Đ và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị Ng đề nghị Tòa án xét xử nghiêm minh, tăng hình phạt, tăng tiền bồi thường đối với bị cáo Th và hủy án để điều tra lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên sau khi phân tích, đánh giá nguyên nhân, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng, các tài liệu, chứng cứ chứng minh thiệt hại của bị hại phát biểu quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị hại Bùi Bằng Đ và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị Ng, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 24/2022/HS-ST ngày 01/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hưng Yên.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Bị hại anh Bùi Bằng Đ và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị Ng kháng cáo trong thời hạn quy định của pháp luật nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Xét yêu cầu kháng cáo của bị hại Bùi Bằng Đ và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị Ng, Hội đồng xét xử phúc thẩm, xét thấy:

* Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trước cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm; phù hợp khách quan với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên, người làm chứng, biên bản khám Ngệm hiện trường, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 16/8/2021, tại thôn T, xã Đ, huyện C, tỉnh Hưng Yên, Bùi Thị Th đã có hành vi dùng $\frac{1}{2}$ viên gạch (loại gạch đỏ kích thước 10x10x10cm) cầm bằng tay phải ném về phía chị L nhưng trúng vào vành mũ cối anh Bùi Bằng Đ đang đội và đập vào sống mũi anh Đ làm rách da chảy máu, gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 3%.

Bởi hành vi bị cáo Bùi Thị Th dùng $\frac{1}{2}$ viên gạch là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại nêu trên. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Bùi Thị Th về tội Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

* Về hình phạt: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo thành khẩn và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình nộp vào Cơ quan thi hành án dân sự 15.000.000 đồng để bồi thường, khắc phục một phần hậu quả cho bị hại. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn và đã chủ động bồi thường một phần trách nhiệm dân sự nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng là có căn cứ.

* Về bồi thường dân sự: Trên cơ sở yêu cầu bồi thường cùng các tài liệu, chứng cứ bị hại giao nộp, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận các khoản tiền chi phí cho việc cấp cứu, điều trị cho bị hại và các khoản chi phí hợp L khác bao gồm:

- Về chi phí cấp cứu, điều trị: Tiền thuốc, dịch vụ y tế điều trị có hóa đơn, tiền thuê xe là 10.951.000 đồng.

- Tiền chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe là 3.500.000 đồng.

- Về bồi thường tổn thất tinh thần: Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo phải bồi thường tổn thất về tinh thần là 05 tháng lương tối thiểu tương đương với 7.450.000 đồng.

- Về tiền thu nhập của bị hại thực tế bị mất trong thời gian điều trị: Bị hại Bùi Bằng Đ điều trị ở bệnh viện 22 ngày. Mức thu nhập bình quân tại địa phương 230.000 đồng/01 ngày, tương đương là 6.900.000 đồng. Tiền công người chăm sóc cho bị hại là 4.600.000 đồng.

Bị cáo Bùi Thị Th phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Bùi Bằng Đ tổng số tiền là 33.401.000 đồng là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo đã tự nguyện nộp 15.000.000 đồng tại cơ quan thi hành án để khắc phục hậu quả; buộc bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường tiếp số tiền 18.401.000 đồng cho bị hại Bùi Bằng Đ.

Đối với hành vi của Bùi Thị Th, Đào Thị Nh dùng chân tay không đánh chị Trần Thị Ng nhưng không gây thương tích cho chị Trần Thị Ng, nên Công an huyện C, tỉnh Hưng Yên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với việc anh Bùi Bằng Đ, chị Trần Thị Ng yêu cầu xử lý anh Bùi Văn Th về hành vi chủ mưu, xúi giục bị cáo Th đánh anh Đ gây thương tích và hành vi anh Bùi Văn Th hất nước bắn vào gia đình anh Đ là hành vi làm nhục người khác. Quá trình điều tra không có căn cứ chứng minh anh Th có hành vi xúi giục bị cáo Th đánh anh Đ gây thương tích cũng như chưa đủ căn cứ để xử lý anh Th về hành vi làm nhục người khác.

Đối với thương tích tại cổ chân trái của chị Trần Thị Ng, kết quả giám định là 1%, quá trình điều tra không xác định được do chị Đào Thị Nh gây ra cho chị Ng nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với chị Đào Thị Nh là phù hợp.

Đối với yêu cầu bồi thường tổn hại số tiền là 57.984.000 đồng của chị Trần Thị Ng Tòa án cấp sơ thẩm đã tách ra không xem xét, giải quyết trong vụ án này, nên nếu chị Trần Thị Ng có yêu cầu thì có quyền yêu cầu giải quyết bằng một vụ việc khác.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không cung cấp được thêm chứng cứ, tài liệu nào mới để chứng minh anh Bùi Văn Th có hành vi xúi giục bị cáo Th đánh anh Bùi Bằng Đ gây thương tích và chứng cứ, tài liệu nào mới để chứng minh thương tích 1% tại cổ chân trái của chị Trần Thị Ng là do chị Đào Thị Nh gây ra, cũng như hành vi anh Bùi Văn Th hất nước bắn vào gia đình anh Đ, đồng thời bị hại cũng không xuất trình thêm căn cứ tăng nặng trách nhiệm hình sự nào khác đối với bị cáo Bùi Thị Th. Do đó, kháng cáo của bị hại Bùi Bằng Đ và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị Ng không có căn cứ chấp nhận.

Quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tại phiên tòa có căn cứ chấp nhận.

[3]. Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Bị hại Bùi Bằng Đ kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 343; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Bùi Bằng Đ và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị Ng. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 24/2022/HSST ngày 01/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Thị Th phạm tội *Cố ý gây thương tích*.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Thị Th 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Thị Th cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Bùi Thị Th thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

- Về trách nhiệm dân sự: căn cứ Điều 357; Điều 468; Điều 584; Điều 585; Điều 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Bùi Thị Th phải bồi thường cho bị hại Bùi Bằng Đ số tiền 33.401.000 đồng. Bị cáo đã nộp số tiền 15.000.000 đồng để bồi thường cho bị hại Bùi Bằng Đ theo Biên lai thu tiền số 0004038 ngày 30/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Hưng Yên.

Bị cáo Bùi Thị Th còn phải bồi thường số tiền 18.401.000 đồng cho bị hại Bùi Bằng Đ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu, nếu bị cáo không thi hành án về khoản bồi thường thì còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, mức lãi suất theo qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí:

- Bị cáo Bùi Thị Th phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 920.050 đồng (Chín trăm hai mươi nghìn không trăm năm mươi đồng) án phí dân sự.

- Bị hại Bùi Bằng Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án và người phải Thi hành án có quyền thoả Th thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng PC10-CA tỉnh Hưng Yên;
- TAND, VKSND, CA huyện c;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HC; VP./.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Biểu

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Hưng Nguyễn Duy Phụng

Nguyễn Văn Biểu

